

Số: 812/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 14 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Quyết định 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 2325-CV/TU ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Tỉnh ủy Phú Thọ về việc cho ý kiến điều chỉnh Quyết định thành lập Cụm công nghiệp Vạn Xuân, huyện Tam Nông;

Căn cứ Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 1369/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2021 về việc thành lập Cụm công nghiệp Vạn Xuân, huyện Tam Nông; số 970/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc điều chỉnh Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Vạn Xuân, huyện Tam Nông; số 986/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2024 và số 1996/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc bổ sung ngành nghề thu hút đầu tư vào Cụm công nghiệp Vạn Xuân, huyện Tam Nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Báo cáo số 54/BC-SCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 về đề xuất điều chỉnh Quyết định thành lập Cụm công nghiệp Vạn Xuân, huyện Tam Nông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, sửa đổi một số nội dung tại Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc

thành lập Cụm công nghiệp Vạn Xuân, huyện Tam Nông (Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2023) như sau:

1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất:

Điều chỉnh diện tích thực hiện dự án quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2023 như sau:

"Điều 1. Thành lập Cụm công nghiệp với các nội dung chủ yếu sau:

3. Diện tích: 69,54 ha".

2. Nội dung điều chỉnh thứ hai:

Điều chỉnh tăng quy mô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật dự án quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2023 như sau:

"Điều 1. Thành lập Cụm công nghiệp với các nội dung chủ yếu sau:

6. Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ trên tổng diện tích 69,54 ha, đảm bảo kết nối thuận lợi giữa hệ thống các hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài cụm công nghiệp, bao gồm các hạng mục: Các công trình giao thông nội bộ, vỉa hè, cây xanh, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải tập trung, hệ thống cấp điện, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, nhà điều hành, bảo vệ và các công trình khác phục vụ hoạt động của cụm công nghiệp".

3. Nội dung điều chỉnh thứ ba:

Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án quy định tại khoản 9 Điều 1 Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2023 như sau:

"Điều 1. Thành lập Cụm công nghiệp với các nội dung chủ yếu sau:

9. Tiến độ thực hiện dự án: Từ năm 2021 đến hết năm 2026.

4. Các nội dung khác không đề cập, thực hiện theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 1369/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2021 và số 970/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2023.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp (Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Lân Huế)

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ, tài liệu kèm theo hồ sơ đề nghị điều chỉnh Quyết định thành lập Cụm công nghiệp Vạn Xuân và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Lập hồ sơ điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư nộp Sở Tài chính để thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt làm cơ sở hoàn thiện các thủ tục đầu tư, xây dựng, môi trường... và các thủ tục khác có liên quan để triển khai dự án đảm bảo tuân thủ Luật Đầu tư, quy định về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và các quy định khác có liên quan.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị có liên quan:

- Sở Công Thương chịu trách nhiệm về số liệu, thông tin và kết quả thẩm định điều chỉnh Quyết định thành lập Cụm công nghiệp. Các sở, ngành, đơn vị: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông chịu trách nhiệm về ý kiến thẩm định theo địa bàn, lĩnh vực quản lý và ý kiến không phản đối về việc điều chỉnh dự án.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc Chủ đầu tư lập hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư lập hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đối với Cụm công nghiệp Vạn Xuân, huyện Tam Nông lấy ý kiến của Sở Xây dựng, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan trước khi phê duyệt đảm bảo đúng quy định pháp luật về Quy hoạch, Xây dựng và các quy định khác có liên quan.

- Các sở, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn Chủ đầu tư triển khai thực hiện các thủ tục điều chỉnh liên quan đến đầu tư, đất đai, môi trường, giao thông, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo an toàn lưới điện, an toàn lao động... đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công an tỉnh, Chi Cục thuế khu vực VIII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông; Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Lân Huế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 850/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 18 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính các
lĩnh vực: Điện lực; An toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 28/TTr-SCT ngày 16/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 15 quy trình nội bộ giải quyết đối với 15 thủ tục hành chính các lĩnh vực: Điện lực; An toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng mới, sửa đổi hoặc bãi bỏ quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác kịp thời trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Thay thế 03 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính số 4, 5, 6 Mục III Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực Công Thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương; Khoa học và công nghệ; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện, thành, thị; UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC LĨNH VỰC:
ĐIỆN LỰC; AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH PHÚ THỌ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 850/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TRANG
I	Lĩnh vực Điện lực (09 TTHC)	
1	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	4-5
2	Cấp giấy phép hoạt động phân phối thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	5-6
3	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	6-7
4	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	7-8
5	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	8-9
6	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	9-10
7	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	11-12
8	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	12
9	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	13
II	Lĩnh vực An toàn đập, Hồ chứa thủy điện (06 TTHC)	
1	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	14-15
2	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	16-17
3	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	18-19
4	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	20-21
5	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	22-23

TT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TRANG
6	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	24-25

Phần II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. LĨNH VỰC ĐIỆN (09 TTHC)

1. Thủ tục: Cấp Giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	10 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bước 6	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC.	Bộ phận Văn thư; Công	0,5 ngày

	- Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	chức phòng chuyên môn Sở Công Thương	
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa hồ sơ TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			14 ngày

2. Thủ tục: Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	10 ngày
Bước	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định.	Trưởng phòng QL Năng	01 ngày

4	- Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. * <i>Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	lượng, Sở Công Thương	
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bước 6	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Bộ phận Văn thư; Công chức phòng QL Năng lượng Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa hồ sơ TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			14 ngày

3. Thủ tục: Cấp Giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp	Trưởng phòng QL Năng	01 ngày

2	giải quyết TTHC.	lượng, Sở Công Thương	
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	10 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bước 6	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Bộ phận Văn thư; Công chức phòng QL Năng lượng Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa hồ sơ TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			14 ngày

4. Thủ tục: Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

ĐVT: ngày làm việc

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	10 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bước 6	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Bộ phận Văn thư; Công chức phòng QL Năng lượng Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa hồ sơ TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Kết thúc việc giải quyết TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công	

	- Thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			14 ngày làm việc

5. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	07 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Công	01 ngày

5		Thương	
Bước 6	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Bộ phận Văn thư; Công chức phòng QL Năng lượng Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa hồ sơ TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày

6. Thủ tục: Cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL	07 ngày

		Năng lượng, Sở Công Thương	
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bước 6	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Bộ phận Văn thư; Công chức phòng QL Năng lượng Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa hồ sơ TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày

7. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	07 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bước 6	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC.	Bộ phận Văn thư; Công chức phòng QL Năng	0,5 ngày

	- Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	lượng Sở Công Thương	
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa hồ sơ TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày

8. Thủ tục: Thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

ĐVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan), lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ phân công xử lý	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ; tham mưu các bước thực hiện	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	07 ngày
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bước 6	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Bộ phận Văn thư; Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa hồ sơ TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày

9. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	07 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bước 6	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công	Bộ phận Văn thư; Công chức phòng QL Năng	0,5 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	lượng Sở Công Thương	
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa hồ sơ TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày

II. LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN (06 TTHC)

1. Thủ tục: Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
I	Sở Công Thương		
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	15,5 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo sở Công thương	01 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Sở Công thương	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật	Bộ phận Tiếp nhận và Trả	0,5 ngày

	vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. - Chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	
II	Ủy ban nhân dân tỉnh		
Bước 8	Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn UBND tỉnh nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 9	- Xử lý hồ sơ TTHC, đề xuất kết quả giải quyết. - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan:	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực	2,5 ngày
Bước 10	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; Trình kết quả giải quyết TTHC - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan: + <i>Hồ sơ TTHC</i> ; + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC</i> .	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
Bước 11	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Trả kết quả TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 14	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	25 ngày, trong đó: - Sở Công Thương: 20 ngày - UBND tỉnh: 05 ngày
---------------------------------------	--

2. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
I	Sở Công Thương		
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	15,5 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo sở Công thương	01 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Sở Công thương	0,5 ngày

Bước 7	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. - Chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
II	Ủy ban nhân dân tỉnh		
Bước 8	Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn UBND tỉnh nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 9	- Xử lý hồ sơ TTHC, đề xuất kết quả giải quyết. - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan:	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực	2,5 ngày
Bước 10	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; Trình kết quả giải quyết TTHC - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan: + <i>Hồ sơ TTHC</i>; + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC</i>.	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
Bước 11	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Trả kết quả TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày

Bước 14	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		25 ngày, trong đó: - Sở Công Thương: 20 ngày - UBND tỉnh: 05 ngày	

3. Thủ tục: Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
I	Sở Công Thương		
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	15,5 ngày

Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo sở Công thương	01 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Sở Công thương	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. - Chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
II	Ủy ban nhân dân tỉnh		
Bước 8	Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn UBND tỉnh nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 9	- Xử lý hồ sơ TTHC, đề xuất kết quả giải quyết. - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan:	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực	2,5 ngày
Bước 10	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; Trình kết quả giải quyết TTHC - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan: <i>Hồ sơ TTHC; Dự thảo kết quả giải quyết TTHC</i>	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
Bước 11	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày

Bước 12	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Trả kết quả TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 14	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		25 ngày, trong đó: - Sở Công Thương: 20 ngày - UBND tỉnh: 05 ngày	

4. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
I	Sở Công Thương		
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày

	+ Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.		
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. * <i>Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	20,5 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. * <i>Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt TTHC</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo sở Công thương	01 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Sở Công thương	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. - Chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
II	Ủy ban nhân dân tỉnh		
Bước 8	Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn UBND tỉnh nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày

Bước 9	- Xử lý hồ sơ TTHC, đề xuất kết quả giải quyết. - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan:	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực	2,5 ngày
Bước 10	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; Trình kết quả giải quyết TTHC - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan: <i>Hồ sơ TTHC; Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
Bước 11	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Trả kết quả TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 14	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày, trong đó: - Sở Công Thương: 25 ngày - UBND tỉnh: 05 ngày	

5. Thủ tục: Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
I	Sở Công Thương		

Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	20,5 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt TTHC</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo sở Công thương	01 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Sở Công thương	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. - Chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm	0,5 ngày

	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phục vụ hành chính công	
II	Ủy ban nhân dân tỉnh		
Bước 8	Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn UBND tỉnh nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 9	- Xử lý hồ sơ TTHC, đề xuất kết quả giải quyết. - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan:	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực	2,5 ngày
Bước 10	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; Trình kết quả giải quyết TTHC - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan: <i>Hồ sơ TTHC; Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
Bước 11	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Trả kết quả TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 14	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày, trong đó: - Sở Công Thương: 25 ngày - UBND tỉnh: 05 ngày	

6. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
I	Sở Công Thương		
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn, Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày
Bước 3	Thẩm định, kiểm tra theo quy định. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản liên quan</i>	Công chức phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	15,5 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, kiểm tra, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC theo quy định. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt TTHC</i>	Trưởng phòng QL Năng lượng, Sở Công Thương	01 ngày

Bước 5	Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo sở Công thương	01 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Sở Công thương	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. - Chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
II	Ủy ban nhân dân tỉnh		
Bước 8	Nhận hồ sơ giải quyết TTHC của Sở Công Thương, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn UBND tỉnh nghiên cứu, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 9	- Xử lý hồ sơ TTHC, đề xuất kết quả giải quyết. - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan:	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực	2,5 ngày
Bước 10	- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ; Trình kết quả giải quyết TTHC - Gửi các văn bản và dự thảo liên quan: + <i>Hồ sơ TTHC</i> ; + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC</i> .	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày
Bước 11	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Trả kết quả TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành	0,5 ngày

		chính công	
Bước 14	- Nhận hồ sơ giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định. Kết thúc giải quyết TTHC. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		25 ngày, trong đó: - Sở Công Thương: 20 ngày - UBND tỉnh: 05 ngày	

Phần III
BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

DVT: ngày;

QTNB: Quy trình nội bộ;

DM TTHC: Danh mục Thủ tục hành chính.

TT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố DM TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Số ngày thực hiện TTHC theo Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày giải quyết công việc theo QTNB
I	Lĩnh vực Điện lực (09 TTHC)			
1	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	14 ngày	14 ngày
2	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	14 ngày	14 ngày
3	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	14 ngày	14 ngày
4	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	14 ngày làm việc	14 ngày làm việc
5	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	10 ngày	10 ngày
6	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	10 ngày	10 ngày

7	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	10 ngày	10 ngày
8	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	10 ngày	10 ngày
9	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	10 ngày	10 ngày
II	Lĩnh vực An toàn đập, Hồ chứa thủy điện (03 TTHC)			
1	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	25 ngày	25 ngày
2	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	25 ngày	25 ngày
3	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	25 ngày	25 ngày
4	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	30 ngày	30 ngày
5	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	30 ngày	30 ngày
6	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	25 ngày	25 ngày